

Nội dung

ĐIỂM NHẤN KINH TẾ VIỆT NAM ..	1
I. KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2017 ..	2
II. ĐIỀU HÀNH KINH TẾ	6
III. KỶ VỌNG NĂM 2018	7

ĐIỂM NHẤN KINH TẾ VIỆT NAM

- Tăng trưởng kinh tế VN đạt 6,81% trong năm 2017, nhờ vào đóng góp từ sự tăng trưởng mạnh mẽ trong 6 tháng cuối năm với tăng trưởng GDP Q3 và Q4 lần lượt là 7,46% và 7,65%
- Ngành công nghiệp và xây dựng cùng dịch vụ là động lực chính thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng với tốc độ lần lượt là 8,00% và 7,44%
- Hoạt động ngoại thương được thúc đẩy mạnh với đóng góp lớn đến từ các hiệp định thương mại và doanh nghiệp FDI, tổng kết năm 2017, xuất khẩu và nhập khẩu tăng lần lượt 20,3% và 21,5%, đây cũng là năm thứ 7 liên tiếp từ 2010 xuất nhập khẩu VN tăng trưởng dương
- Đầu tư nước ngoài tăng kỷ lục với vốn giải ngân trong năm 2017 đạt 17,5 tỷ USD, tăng 10,8% so với năm 2016
- Tăng trưởng CPI bình quân năm 2017 đạt mức an toàn ở 3,53%
- Tỷ giá năm 2017 đạt mức ổn định trong vùng 22.540 – 22.842
- Chính sách nới lỏng tiền tệ đóng vai trò quan trọng trong tăng trưởng kinh tế năm 2017. Tốc độ tăng trưởng tín dụng năm 2017 đạt 18%, với tỷ trọng cao tập trung vào ngành bán lẻ và tiêu dùng, chiếm tới 78,4% tổng dư nợ tín dụng.
- Nguồn vốn đầu tư nước ngoài và tư nhân dần chiếm tỷ trọng cao và nắm vai trò quan trọng trong đầu tư xây dựng cơ bản, giảm áp lực giải ngân cho ngân sách nhà nước
- Quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước vẫn tiếp diễn với những thành quả tốt đã đạt được trong năm 2017
- Dự báo cho năm 2018: kinh tế tiếp tục tăng trưởng tốt ở mức 6,7%, mục tiêu lạm phát dưới 4% là vẫn trong năng lực kiểm soát với dự báo giá dầu thế giới ở mức ổn định, chính sách tiền tệ mở rộng có thể tiếp tục được duy trì, tỷ giá vẫn ổn định nhờ dự trữ ngoại hối và FDI cao.
- Rủi ro của nền kinh tế: Chúng tôi đánh giá rủi ro lớn nhất của nền kinh tế là sức ép tăng trưởng cao sẽ khiến chính phủ áp dụng những biện pháp kích cầu gây gia tăng lạm phát. Với điều kiện kinh tế hiện tại, chúng tôi cho rằng tỷ lệ tăng trưởng 6,7% là khả thi, nhưng nếu đẩy tăng trưởng lên trên 6,7% sẽ tạo hiệu ứng lạm phát có hại cho nền kinh tế.

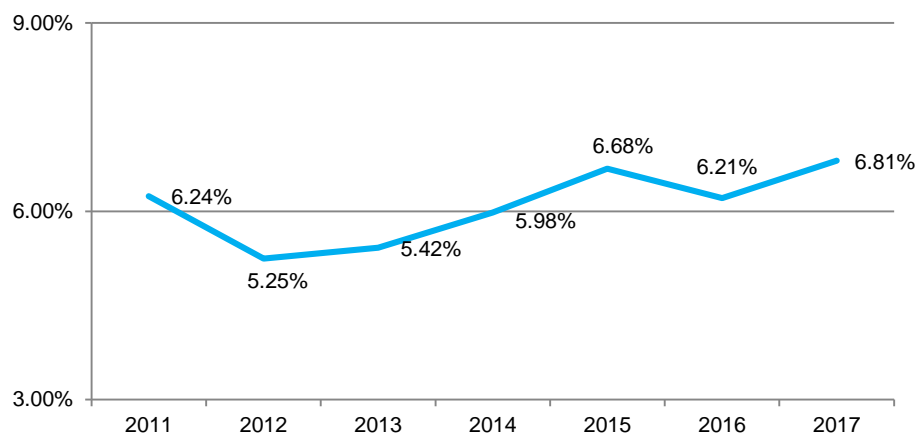
Bạch An Viễn
Trưởng phòng phân tích
vien.ba@kisvn.vn

Chu Lục Ninh
Chuyên viên Phân tích Vĩ mô
ninh.cl@kisvn.vn

I. KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2017

GDP năm 2017 của Việt Nam ước đạt 5.007,9 nghìn tỷ đồng theo giá hiện hành. Xét tới mức độ tăng trưởng thực của GDP, năm 2017 Việt Nam đạt tăng trưởng ấn tượng 6,81%, đạt mức cao nhất trong vòng 5 năm trở lại. Kết quả tăng trưởng GDP đang theo chiều hướng tăng tốc khi hai quý cuối năm GDP đạt mức độ tăng trưởng cao ở 7,46% và 7,65%, cao hơn hẳn so với hai quý đầu năm ở mức lần lượt là 5,15% và 6,28%.

Hình 1: Tăng trưởng GDP từ năm 2011



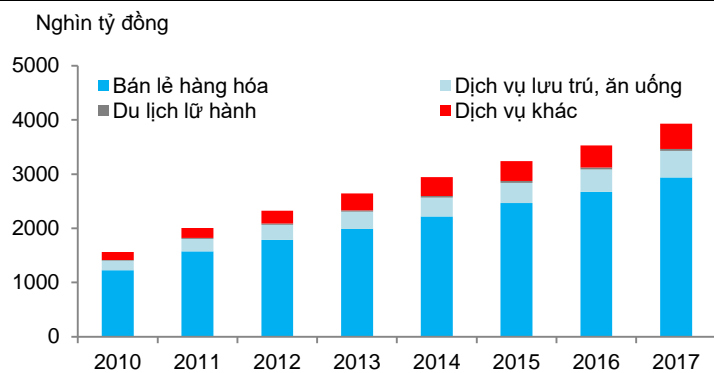
Nguồn: GSO, KISV Research

Công nghiệp và dịch vụ vẫn là những ngành quan trọng, đóng góp phần lớn điểm tăng cho GDP Việt Nam năm 2017 với số điểm phần trăm tăng trưởng đóng góp bởi ngành công nghiệp là 2,77%, ngành dịch vụ là 2,87% cho năm 2017.

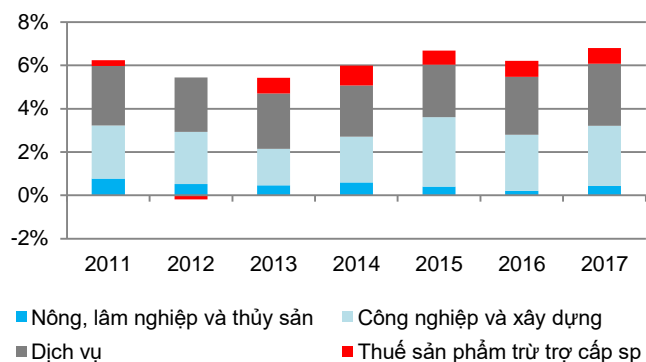
Đi sâu vào từng nhóm ngành, chúng tôi nhận thấy có sự tăng tốc đáng chú ý tới từ các ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo (+14,4%), ngành bán buôn và bán lẻ (+8,36%), ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống (+8,98%), hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm (8,14%). Đây là những nhóm ngành được hưởng lợi chính từ những chính sách kích thích tăng trưởng của Việt Nam, bao gồm những hiệp định thương mại tự do, củng cố môi trường kinh doanh, thúc đẩy du lịch, nới lỏng tiền tệ.

Ngược lại nhóm ngành khai khoáng lại sụt giảm mạnh (-7,1%). Đây là hậu quả của việc giá dầu thô giảm mạnh trong giai đoạn 2014-2015 khiến sản lượng dầu khai thác cũng giảm đáng kể, năm 2017 sản lượng dầu thô đạt 15,6 triệu tấn giảm hơn 1,6 triệu tấn so với năm 2016, sản lượng khai thác than cũng giảm hơn 180 nghìn tấn, tương đương 0,5%.

Ngành xây dựng đã tăng trưởng chậm lại so với năm 2016 khi chỉ đạt 8,7% vào năm 2017 (năm 2016 ngành xây dựng tăng trưởng 10,0%). Tuy nhiên tốc độ tăng trưởng của ngành vẫn ở mức cao, nhờ vào nhu cầu bất động sản vẫn duy trì. Đi kèm theo xây dựng là những ngành dịch vụ tiện ích sản xuất và phân phối điện (+9,4%) và cấp thoát nước, xử lý rác thải (+8,67%).

Hình 2: Giá trị bán lẻ và doanh thu dịch vụ

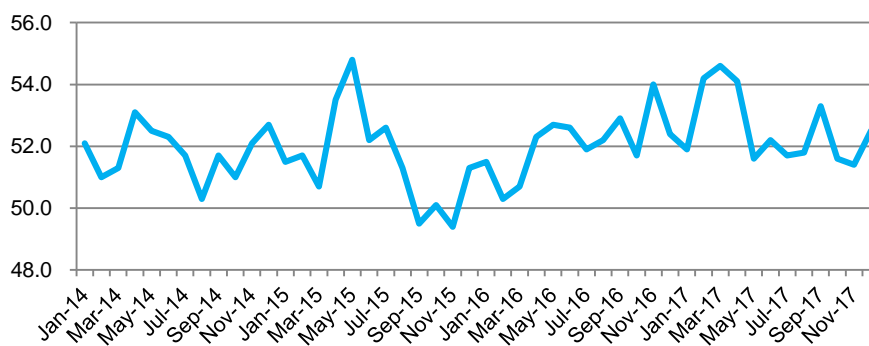
Nguồn: GSO, KISV Research

Hình 3: Đóng góp tăng trưởng GDP của các nhóm ngành

Nguồn: GSO, KISV Research

Chúng tôi cho rằng yếu tố đóng góp lớn tới sự tăng trưởng của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo là những tập đoàn lớn nước ngoài, cụ thể là Samsung, với những dẫn chứng từ số liệu tăng trưởng cao 32,7% sản xuất sản phẩm điện tử (đa phần là điện thoại thông minh và linh kiện điện tử toàn cầu) cho cả năm 2017, đặc biệt con số này tăng mạnh trong Q4 2017 với tỷ lệ 55,6%. Một dữ liệu nữa củng cố lập luận này của chúng tôi là chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2017 của Bắc Ninh và Thái Nguyên – là hai địa bàn Samsung đặt địa điểm sản xuất – đạt con số rất ấn tượng là 37,2% và 18,1%.

Nhìn chung, bức tranh ngành công nghiệp chế biến, chế tạo của Việt Nam vẫn khá tích cực. Chỉ số PMI tháng 12 của Việt Nam đã quay lại mức 52,5, là một mức cao sau hai tháng trước đó có PMI sụt giảm. Nhu cầu hàng hóa cho dịp cao điểm Tết nguyên đán là một nguyên nhân khá quan trọng. Tháng 12 vừa rồi cũng là tháng thứ 25 liên tiếp chỉ số PMI trên ngưỡng 50, một chỉ báo của việc mở rộng sản xuất.

Hình 4: Chỉ số PMI hàng tháng

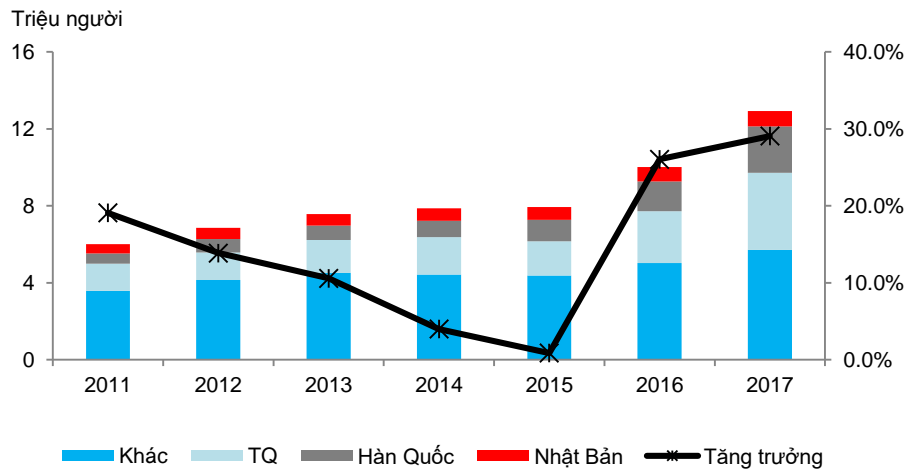
Nguồn: Nikkei

Một xu thế rõ ràng là nhu cầu tiêu dùng trong nước đang tăng mạnh. Điều này có thể thấy qua sự đóng góp của ngành bán lẻ vào tăng trưởng kinh tế. Chúng tôi nhận thấy xu thế này là một sự chuyển giao giữa tư duy tiêu dùng của người có thu nhập thấp và người có thu nhập trung bình. Một báo cáo của BCG CCI dự phóng số người thuộc tầng lớp trung lưu tại Việt Nam đang tăng mạnh, với tốc độ 13%/năm, từ 12 triệu người mỗi năm vào năm 2012 tới 33 triệu người vào năm 2020, chiếm 1/3 dân số Việt Nam. Việt Nam đang trong giai đoạn chuyển mình với tỷ lệ người đạt mức thu nhập trung bình gia tăng, kéo theo đó là nhu cầu tiêu dùng tăng mạnh mẽ.

Khách du lịch tới Việt Nam đạt 12,9 triệu lượt người, tăng trưởng mạnh mẽ 29,1% so với năm trước, là yếu tố hỗ trợ ngành dịch vụ. Dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng mạnh

11,85%, cùng với ngành du lịch lữ hành tăng 10,41% là một minh chứng cho lập luận của chúng tôi. Ngoài ra chúng tôi tin rằng nhu cầu du lịch từ người Việt Nam cũng tăng mạnh nhờ vào sự chuyển dịch thu nhập.

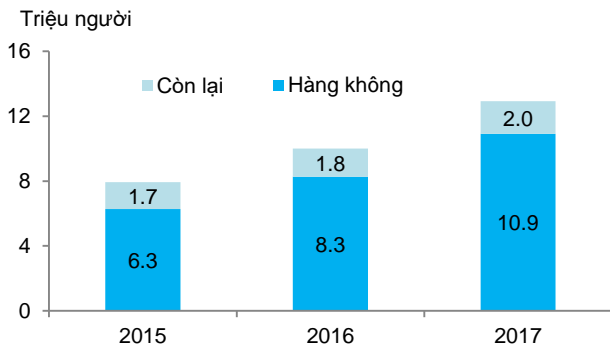
Hình 5: Tăng trưởng khách du lịch hàng năm



Nguồn: Tổng cục Du lịch, KISV Research

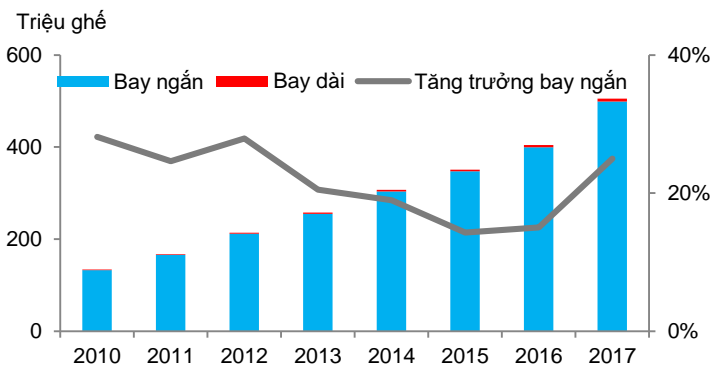
Hàng không giá rẻ là một yếu tố quan trọng thúc đẩy du lịch nước ngoài tăng trưởng mạnh. Năm 2017 lượng khách nước ngoài tới Việt Nam bằng đường hàng không đạt 10,9 triệu người, chiếm tỷ lệ 85% tổng lượng khách, tăng 32%. Đây là kết quả của một loạt những thay đổi từ vĩ mô tới vi mô, có thể kể đến là sự bùng nổ của hàng không giá rẻ, chính sách miễn visa và cấp visa điện tử cho các quốc gia châu Âu, Trung Quốc của chính phủ Việt Nam.

Hình 6: Lượng khách quốc tế tới VN



Nguồn: Tổng cục du lịch, KISV Research

Hình 7: Tăng trưởng hàng không giá rẻ khu vực Đông Nam Á



Nguồn: OAG

Hoạt động xuất nhập khẩu tăng mạnh nhờ sự đóng góp của các doanh nghiệp nước ngoài. Sản lượng xuất khẩu và nhập khẩu của Việt Nam năm 2017 đạt tăng trưởng lần lượt là 21,1% và 20,8%. Trong đó tăng trưởng của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài lần lượt là 23,0% và 23,4%, nhóm này cũng là nhóm chiếm tỷ trọng lớn trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu với 72,6% giá trị xuất khẩu và 60,0% giá trị nhập khẩu.

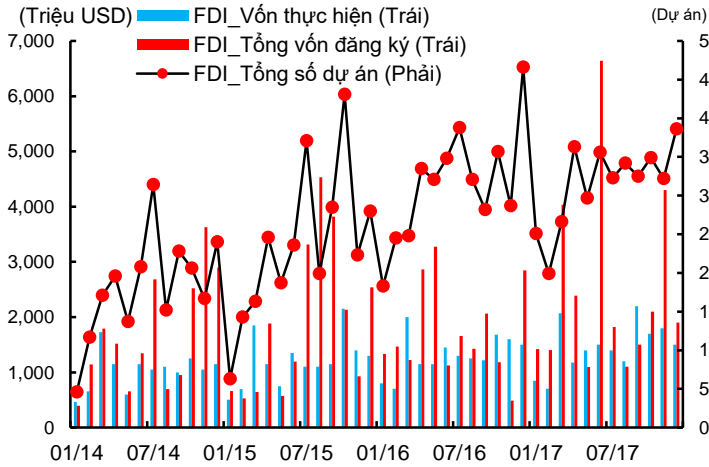
Xu thế gia tăng hoạt động đầu tư sản xuất của doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam đang rất rõ rệt, thể hiện qua tỷ lệ tăng trưởng xuất nhập khẩu cao, giải ngân FDI kỷ lục trong năm 2017 với 17,5 tỷ USD vốn giải ngân. Không chỉ tập trung vào những dự án công nghiệp, trong năm 2017 còn có 5.002 lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài với tổng giá trị góp vốn là 6,2 tỷ USD, tăng 45,1% so với năm 2016. Đây là một

điều đáng chú ý khi nhà đầu tư nước ngoài chú trọng hơn trong việc M&A doanh nghiệp Việt Nam như một cách để tăng tốc độ thâm nhập thị trường.

Mặt hàng xuất khẩu mũi nhọn của Việt Nam vẫn là đồ điện tử và may mặc. Điện thoại và linh kiện đạt 45,1 tỷ USD, tăng 31,4%; dệt may đạt 25,9 tỷ USD, tăng 8,8%; điện tử, máy tính và linh kiện đạt 25,9 tỷ USD, tăng 36,5%. Điều này cho thấy sự tăng trưởng mạnh mẽ của các doanh nghiệp liên quan tới công nghiệp điện tử tại Việt Nam.

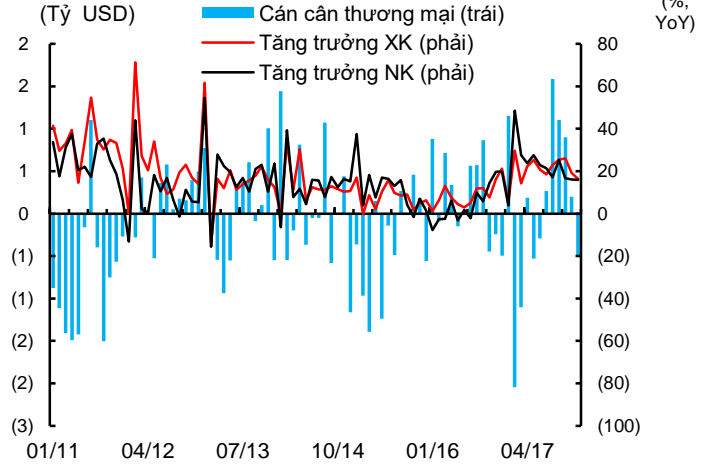
Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của Việt Nam là điện tử, máy tính và linh kiện đạt 37,5 tỷ USD, tăng 34,4%; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng đạt 33,6 tỷ USD, tăng 17,9%; điện thoại và linh kiện đạt 16,2 tỷ USD, tăng 53,2%. Qua đây cũng có thể nhận thấy các tập đoàn đa quốc gia đang sử dụng Việt Nam như một khu vực trung gian để lắp ráp và hoàn thiện sản phẩm.

Hình 8: FDI hàng năm vào Việt Nam



Nguồn: GSO, KISV Research

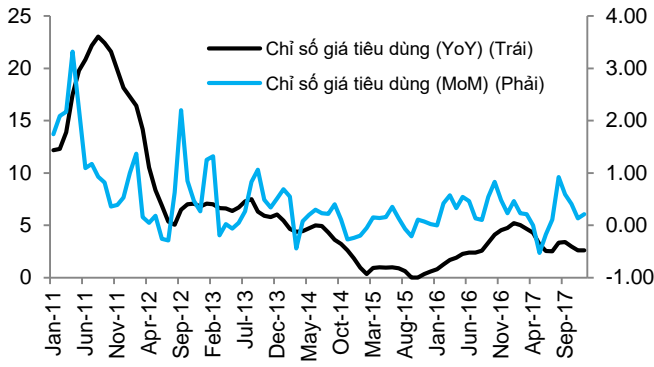
Hình 9: Xuất nhập khẩu hàng hóa hàng năm



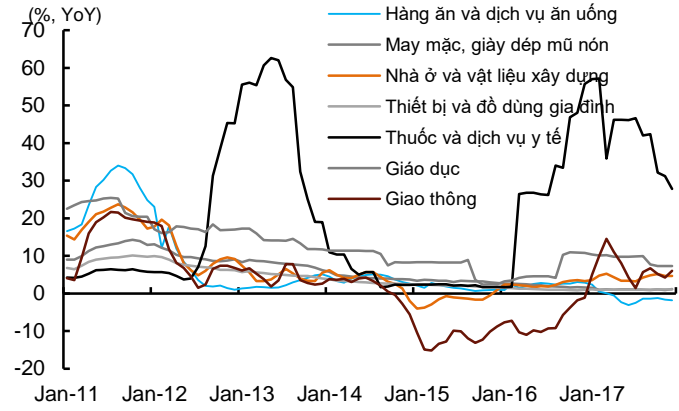
Nguồn: GSO, KISV Research

Tỷ giá năm 2017 được giữ ổn định với mức tăng tỷ giá trung bình 1,6% nhờ tăng trưởng tốt của nền kinh tế và lạm phát được kiểm soát tốt. Ngoài ra chúng tôi cũng nhận thấy luồng giải ngân FDI cũng hỗ trợ mạnh mẽ nguồn tiền ngoại tệ, giúp tăng năng lực cân bằng tỷ giá của ngân hàng nhà nước.

Y tế, giáo dục là nguyên nhân chính khiến CPI tăng, mặt khác thực phẩm lại góp phần kìm hãm CPI. Đã có 45 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với người không có thẻ bảo hiểm y tế làm cho CPI bình quân năm 2017 tăng 2,04% so với năm 2016. Lộ trình tăng học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP làm chỉ số giá nhóm giáo dục tháng 12/2017 tăng 7,29% so với tháng 12/2016, CPI bình quân năm 2017 tăng khoảng 0,5% so với năm 2016. Trong khi đó chỉ số giá nhóm thực phẩm bình quân năm giảm 2,6% so với năm 2016.

Hình 10: Lạm phát ở Việt Nam

Nguồn: GSO, KISV Research

Hình 11: CPI thành phần

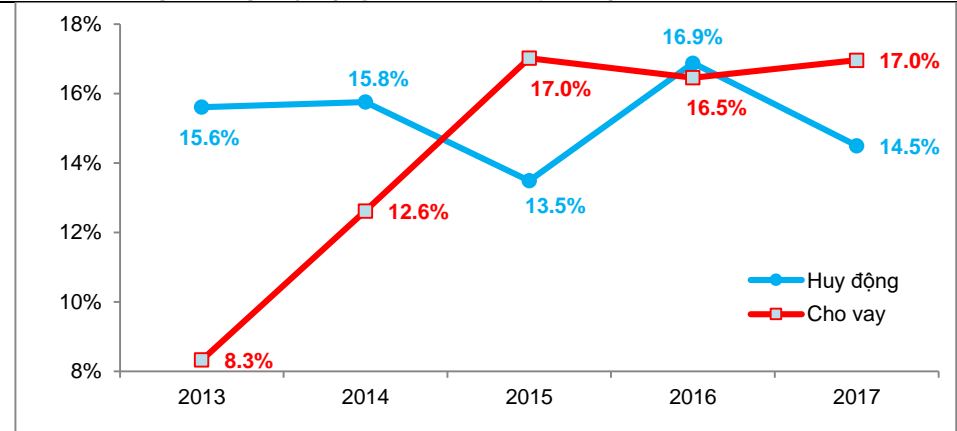
Nguồn: GSO, KISV Research

II. ĐIỀU HÀNH KINH TẾ

Chính sách nới lỏng tiền tệ thể hiện được hiệu quả rõ rệt trong việc thúc đẩy nền kinh tế.

Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống tăng 18%, ở mức khá cao. Tuy nhiên theo Ủy ban giám sát tài chính quốc gia, những luồng vốn vay đang di chuyển theo hướng tích cực, tập trung phần lớn tại các ngành công nghiệp, thương mại và hoạt động dịch vụ với tỷ trọng 78,4% trong năm 2017, cao hơn so với năm 2016 là 77,8%. Mức độ tăng trưởng tín dụng trong nhóm ngành này cũng đạt mức cao 21,8% cho năm 2017. Luồng vốn tín dụng vào hoạt động kinh doanh bất động sản cũng tăng, tuy nhiên tỷ trọng năm nay giảm xuống 15,8%, giảm mạnh so với năm 2016 tại mức 17,1%.

Ngoài ra tín dụng trung dài hạn cũng giảm, năm 2017 chỉ chiếm 53,7% so với mức 55,1% của năm 2016. Xâu chuỗi những dữ liệu, chúng tôi nhận thấy luồng vốn đang luân chuyển từ những dự án dài hạn sang tài trợ vòng quay hàng tồn kho của doanh nghiệp, đây là một lý do giúp ngành bán lẻ và dịch vụ có sức bật tốt trong năm 2017.

Hình 12: Tăng trưởng huy động vốn và cho vay ở Việt Nam

Nguồn: GSO, KISV Research

Việc xác định ngành du lịch là mũi nhọn của nền kinh tế sẽ giúp Việt Nam có một bộ phận vững chắc. Việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 08-NQ/TW là dấu ấn giúp Việt Nam đi theo một đường hướng rõ ràng trong phát triển ngành du lịch. Theo Nghị quyết 08-NQ/TW, Việt Nam đặt mục tiêu đạt 20 triệu lượt khách du lịch, đạt doanh thu 35 tỷ USD từ du lịch vào năm 2020.

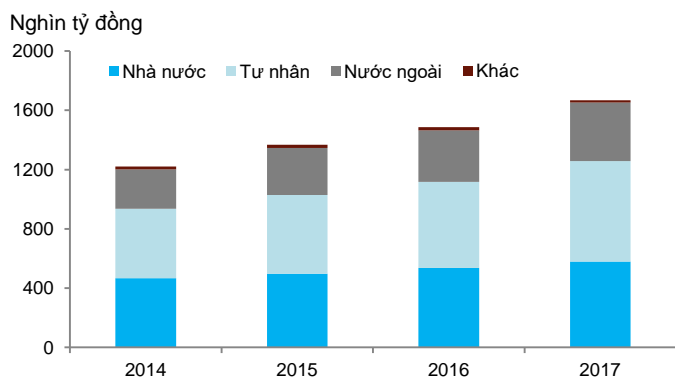
Những thay đổi của Chính phủ để hỗ trợ ngành du lịch lớn nhất có thể kể đến chính sách miễn thị thực cho 51 quốc gia, vùng lãnh thổ. Cùng với đó Chính phủ cho phép khách du lịch Trung Quốc qua cửa khẩu ở Quảng Ninh mà không cần cấp thị thực, và được phép ở lại trong vòng 3 ngày. Cũng trong vấn đề về xử lý thị thực, Việt Nam đã vận hành chương trình cấp thị thực trực tuyến cho khách hàng di chuyển tới Việt Nam ngắn ngày, hỗ trợ rất nhiều cho việc đi tới Việt Nam.

Cùng với đó là hàng loạt động thái quảng cáo về hình ảnh quốc gia như phim King Kong, hội nghị cấp cao APEC, Năm Du lịch quốc gia Lào-Cai-Tây Bắc 2017...

Quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước là yếu tố quan trọng giúp chính phủ gia tăng ngân sách và cởi bỏ rào cản gia nhập thị trường. Chính phủ đang đẩy nhanh quá trình thoái vốn tại những doanh nghiệp lớn – là những doanh nghiệp có sức hấp dẫn với nhà đầu tư tổ chức lớn và là những doanh nghiệp có thể đem lại nguồn thu lớn cho ngân sách, cụ thể như Sabeco, PVOil, PVPower, Lọc-hóa dầu Bình Sơn. Đây là định hướng quan trọng giúp giảm gánh nặng điều hành quản lý của nhà nước với những doanh nghiệp này, cũng như giúp nhà nước thu hồi một khoản vốn lớn, hỗ trợ cho ngân sách. Ngoài ra việc thoái vốn khỏi những doanh nghiệp nhà nước lớn cũng là động thái chứng minh quyết tâm thúc đẩy thị trường cạnh tranh công bằng, mời gọi những doanh nghiệp nước ngoài tham gia thị phần tại các lĩnh vực chủ chốt như tiêu dùng, kinh doanh xăng dầu, lọc-hóa dầu.

Chính phủ định hướng hạ tỷ trọng nguồn vốn nhà nước trong đầu tư xây dựng cơ bản. Trong năm 2017, vốn đầu tư của dân cư và tư nhân cùng với đầu tư trực tiếp nước ngoài cho công tác phát triển toàn xã hội đạt giá trị 1.072,5 nghìn tỷ, chiếm 64,3% tổng vốn đầu tư phát triển xã hội. Con số này năm 2016 là 927,6 nghìn tỷ, chỉ chiếm 62,5% tổng vốn đầu tư năm 2016. Mặt khác, tỷ suất sinh lời trên vốn đầu tư của nhóm doanh nghiệp nước ngoài, tư nhân và hộ cá thể đạt mức cao nhất với mỗi 1% GDP đầu tư từ nhóm này sẽ làm tăng 0,8% GDP. Chúng tôi đánh giá việc chính phủ theo đuổi định hướng cắt giảm đầu tư công là hợp lý, vì ngân sách sẽ được giải tỏa áp lực, cùng với đó hiệu quả đầu tư đạt mức cao hơn.

Hình 13: Cơ cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản



Nguồn: GSO, KISV Research

Bảng 1: Tỷ suất sinh lời trên suất đầu tư

Đối tượng	Tỷ suất
Nhà nước	0,1%
Doanh nghiệp NN	0,37%
Nước ngoài	0,8%

Đơn vị: % tăng trưởng GDP trên 1% GDP đầu tư

Nguồn: GSO, KISV Research

III. KỶ VỌNG NĂM 2018

Tăng trưởng GDP ở mức 6,7% là khả thi. Chúng tôi tin rằng các ngành chủ chốt như dịch vụ và công nghiệp vẫn là ngành đóng góp mức tăng mạnh nhất cho nền kinh tế. Ngoài ra chúng tôi cũng kỳ vọng giá dầu tăng sẽ giúp ngành khai khoáng đạt tăng trưởng trở lại. Bằng chứng là trong năm 2017, tuy sản lượng xuất khẩu dầu thô bằng năm 2016 nhưng giá trị lại tăng 12,3%. Đây là cơ hội và là động lực lớn để thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng thông qua hoạt động khai thác dầu mỏ.

Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục tạo động lực cho nền kinh tế phát triển. Dựa vào cơ cấu FDI đăng ký và FDI giải ngân cho từng lĩnh vực, chúng tôi tin rằng các doanh nghiệp nước ngoài vẫn giữ thái độ lạc quan đối với thị trường lao động Việt Nam, và vẫn tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất, đầu tư.

Ngành dịch vụ sẽ tăng trưởng mạnh nhờ vào xu thế chuyên dịch thu nhập. Chúng tôi kỳ vọng xu thế này vẫn còn kéo dài, dựa trên sức khỏe tốt của nền kinh tế, cũng như việc gia tăng nhu cầu tuyển dụng lao động tại các doanh nghiệp, sẽ giúp tăng thu nhập bình quân của người Việt Nam. Tỷ lệ đóng góp vào GDP của ngành dịch vụ tăng lên cũng là một yếu tố cho thấy tỷ lệ người Việt Nam có thu nhập trung bình đang tăng lên rõ rệt, tạo thành một vận động xoay vòng giúp nền kinh tế đi lên.

Tín dụng tiêu dùng bùng nổ cũng là đòn bẩy mạnh mẽ thúc đẩy nền kinh tế đi lên. Theo thống kê của Ủy ban giám sát tài chính quốc gia, tín dụng tiêu dùng năm 2017 tăng cao, khoảng 65% (năm 2016 tăng 50,2%), chiếm 18% trong tổng tín dụng (năm 2016 là 12,3%). Trong đó, chủ yếu là cho vay với mục đích mua, sửa chữa nhà ở, chiếm 52,9% (năm 2016 là 49,5%); Cho vay mua trang thiết bị gia đình tăng 6,5%, chiếm 15,3%; cho vay mua phương tiện đi lại tăng 35,2%, chiếm 8,3%. Trong năm 2018, tín dụng tiêu dùng có thể tiếp tục tăng trưởng cao và là một trong những mảng hoạt động chiến lược, nhiều tiềm năng của các TCTD.

Ngành bảo hiểm cũng là một ngành hưởng lợi nhờ việc thay đổi tư duy tiêu dùng từ tầng lớp trung lưu. Trong năm 2017, doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường ước tính đạt 105,6 nghìn tỷ đồng, tăng 21,2% so với năm trước, trong đó doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ đạt 65 nghìn tỷ đồng, tăng 28,9%; doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ đạt 40,6 nghìn tỷ đồng, tăng 10,6%. Năng lực kinh doanh của các doanh nghiệp bảo hiểm tiếp tục được nâng cao, đóng góp vào nền kinh tế ngày càng tốt hơn. Tổng tài sản của các doanh nghiệp bảo hiểm ước tính đạt 302,9 nghìn tỷ đồng, tăng 23,4% so với năm 2016; các doanh nghiệp bảo hiểm đầu tư trở lại nền kinh tế khoảng 247,8 nghìn tỷ đồng, tăng 26,74%. Tổng số tiền các doanh nghiệp bảo hiểm chi trả quyền lợi bảo hiểm năm 2017 đạt 29,4 nghìn tỷ đồng, tăng 14,9% so với năm 2016. Chúng tôi cho rằng lý do chính giải thích cho sự tăng trưởng này là mong muốn được an toàn và tiết kiệm từ tầng lớp trung lưu đang gia tăng.

Lượng khách nước ngoài tới Việt Nam sẽ tiếp tục tăng trưởng. Lộ trình của Chính phủ Việt Nam là đưa ngành du lịch trở thành ngành có tỷ trọng cao trong GDP, năm 2020 đạt 10% GDP. Để đạt được mục tiêu này trong 3 năm tới, ngành du lịch sẽ được sự hỗ trợ mạnh mẽ của Chính phủ để tạo sự đổi mới, tăng cường sức hấp dẫn đối với khách du lịch nước ngoài.

Lượng tài nguyên của Chính phủ Việt Nam đủ để kiểm soát những ảnh hưởng xấu của chính sách nới lỏng tiền tệ. Chúng tôi cho rằng Việt Nam đang ở trong trạng thái tích lũy được nhiều ngoại tệ, một nền chính trị ổn định, và ngân sách đang mạnh lên do tiến trình thoái vốn cách doanh nghiệp nhà nước, chuyển dịch cơ cấu đầu tư cơ bản từ nhà nước sang tư nhân và nước ngoài. Những nhân tố này sẽ giúp Chính phủ có khả năng cân bằng tỷ giá và CPI một cách hiệu quả.

Chúng tôi dự báo giá dầu WTI sẽ neo ở ngưỡng 65-70 USD/thùng do cân bằng quyền lực dầu mỏ giữa Mỹ và nhóm OPEC. Nhờ vào công nghệ fracking nên Mỹ có thể chủ động nguồn cung dầu mỏ, việc nhóm OPEC cắt giảm sản lượng, đẩy giá dầu hồi phục sẽ là cơ hội để các công ty khai thác dầu mỏ của Mỹ quay lại thị trường và cân bằng cung dầu mỏ.

Giá dầu ổn định ở ngưỡng cao là nguồn hỗ trợ tăng trưởng GDP mà không ảnh hưởng quá nhiều tới lạm phát. Chúng tôi cho rằng việc giá dầu hồi phục cũng có tác động rất tích cực tới những công ty thăm dò, khai thác và cung cấp dịch vụ dầu khí ở Việt Nam, qua đó đóng góp tăng trưởng GDP cho Việt Nam. Chính phủ cũng hoàn toàn có thể cân bằng tác động của giá dầu mở lên CPI bằng cách sử dụng nguồn thu từ dầu mỏ để hỗ trợ quỹ bình ổn năng lượng.

Cơ cấu vốn đầu tư phát triển chuyển dịch dần sang ngoài nhà nước giúp giải tỏa áp lực ngân sách cho nhà nước. Chúng tôi cho rằng Chính phủ sẽ tiếp tục theo đuổi hình thức hợp tác công – tư, qua đó giảm tải gánh nặng về giải ngân, đạt được tiến độ nhanh hơn trong quá trình xây dựng cơ bản và có hiệu quả sử dụng vốn tốt hơn. Nhờ điều này mà Chính phủ có thêm ngân sách để giải quyết các vấn đề liên quan tới điều hành kinh tế.

KHUYẾN CÁO

Bản báo cáo này do Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS) phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra, một cách ẩn ý hay rõ ràng, bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ư thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.

LIÊN HỆ

HỘI SỞ CHÍNH

Địa chỉ: Lầu 03, Tòa nhà TNR
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: (+84-28) 3914 8585
Fax: (+84-8) 3821 6898

PHÒNG GIAO DỊCH NGUYỄN TRI PHƯƠNG

Địa chỉ: Lầu 03, 255-257 Nguyễn Tri Phương,
Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: (+84-28) 7106 3555
Fax: (+84-28) 3957 4650

PHÒNG GIAO DỊCH PHẠM NGỌC THẠCH

Địa chỉ: Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch, Quận 3,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: (+84-28) 7108 1188
Fax: (+84-28) 3820 9229

PHÒNG PHÂN TÍCH

Trưởng phòng Phân tích Khối Vĩ mô và Tài chính
Bạch An Viễn
vien.ba@kisvn.vn

Chuyên viên Phân tích Tài chính
Phạm Thị Tố Tâm
tam.pt@kisvn.vn

Chuyên viên Phân tích Tài chính
Đặng Gia Tuấn
tuan.dg@kisvn.vn

Chuyên viên Phân tích Vĩ mô
Chu Lục Ninh
ninh.cl@kisvn.vn

Chuyên viên Phân tích Kỹ thuật
Nguyễn Lê Nguyên Vĩ
vi.nl@kisvn.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: Lầu 06, Tòa nhà CTM, 299 Cầu Giấy,
Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84-24) 3974 4448
Fax : (+84-24) 3974 4501

PHÒNG GIAO DỊCH BÀ TRIỆU

Địa chỉ: Lầu 06, 74 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm,
Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84-24) 7106 3555
Fax : (+84-24) 3632 0809

PHÒNG GIAO DỊCH LÁNG HẠ

Địa chỉ: P. 504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Tel (+84-24) 7108 1188
Fax : (+84-24) 3244 4150

PHÒNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng Khách hàng Định chế
Lâm Hạnh Uyên
uyen.lh@kisvn.vn